

Số: /TC-STP

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

THÔNG CÁO BÁO CHÍ
Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân
tỉnh Lạng Sơn ban hành

Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” ban hành kèm theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành như sau:

I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

- Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về miễn lệ phí đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 -2030.
- Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024.
- Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.
- Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí,

định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

9. Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

10. Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

11. Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh phê chuẩn Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024 -2030.

12. Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ một số nội dung giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

13. Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

14. Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

15. Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành

Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa

bàn tỉnh Lạng Sơn để thay thế Nghị quyết số 163/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 170/2015/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị thực hiện việc lập dự toán, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 04 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung chi và mức chi kinh phí

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện:

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

2. Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành

Quy định chi tiết để thực hiện kịp thời, đầy đủ quy định tại khoản 3 Điều 12 và điểm a khoản 2 Điều 50 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP.

Thực hiện chế độ, chính sách để động viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

Bảo đảm nguồn lực để hỗ trợ người được phân công giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 04 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2: Mức hỗ trợ, thời gian được hưởng hỗ trợ

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

3. Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành

Nghị quyết nhằm cụ thể hóa các quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm có sự thống nhất, đồng bộ hiệu quả.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 03 Điều, cụ thể:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định một số nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Điều 3. Tổ chức thực hiện

4. Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

b) Mục đích ban hành:

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn làm căn cứ để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh; làm căn cứ để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Điều 2. Tổ chức thực hiện

5. Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về miễn lệ phí đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 -2030.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Nghị quyết làm căn cứ thực hiện miễn lệ phí đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân khi thực hiện thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 -2030, đồng thời tiết kiệm chi phí cho xã hội.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Miễn lệ phí đăng ký kinh doanh cho cá nhân, nhóm cá nhân, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện khi bổ sung, thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 -2030.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết; báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

6. Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

b) Mục đích ban hành:

Sửa đổi, bổ sung các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 -2024 để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; làm căn cứ để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích trong hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở đối với phần diện tích trong hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; tính thuế sử dụng đất; tính phí và lệ phí trong quản lý, sử dụng đất đai; tính tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tính tiền bồi thường cho Nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý và sử dụng đất đai; tính giá trị quyền sử dụng đất để trả cho người tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước đối với trường hợp đất trả lại là đất Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất, đất thuê trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 -2024 ban hành kèm theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 -2024; Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03 tháng 02 năm 2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 -2024; Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của

Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020 -2024 và Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2019 của HĐND tỉnh về việc thông qua Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2020-2024; Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 03 tháng 02 năm 2021 và Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

7. Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu phí, lệ phí đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Nghị quyết mức thu phí, lệ phí đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến bao gồm dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nhằm tăng tính minh bạch trong thu ngân sách; tạo thêm một hình thức thanh toán cho công dân; giảm thời gian chờ đợi, tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính, từ đó khuyến khích hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư và tiết kiệm chi phí xã hội.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 03 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định về mức thu phí, lệ phí đối với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh bằng 50% mức thu các khoản phí, lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tiếp.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

8. Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Nghị quyết nhằm tạo cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình thực hiện lập kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách nhà nước của Chương trình. Bảo đảm việc phân bổ vốn công bằng, minh bạch, khách quan, thống nhất, tăng tính chủ động cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, phát huy hiệu quả sử dụng vốn, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu của Chương trình.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước trung hạn và hằng năm để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

9. Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Ban hành Nghị quyết để làm căn cứ thực hiện thu phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Lạng Sơn.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 03 Điều, cụ thể:

Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 41/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

10. Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND nhằm quy định nội dung chi và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách phù hợp với các loại hình đào tạo, bồi dưỡng hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

11. Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh phê chuẩn Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024 -2030.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

- Phát triển, hoàn thiện hệ thống cầu giao thông nông thôn đáp ứng nhu cầu đi lại thuận lợi, phục vụ sản xuất, đảm bảo lưu thông hàng hóa, góp phần giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn;

- Các cầu giao thông nông thôn sau khi được xây dựng bàn giao đưa vào sử dụng cần được quản lý, vận hành khai thác, bảo trì cầu đúng tiêu chuẩn kỹ thuật góp phần giảm thiểu mức độ hao mòn, hư hỏng và thất thoát, nâng cao tuổi thọ giá trị sử dụng của cầu;

- Nhằm phát triển hệ thống hạ tầng giao thông nông thôn đảm bảo thống nhất về quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, phù hợp với tiêu chí đường giao thông trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ, quản lý, theo dõi, giám sát đầu tư xây dựng cầu GTNT, đồng thời tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến thôn, bản và cộng đồng dân cư trong phát triển hạ tầng giao thông khu vực nông thôn;

- Phát triển giao thông nông thôn phù hợp với điều kiện đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi thực hiện Nghị quyết số 818/NQ-UBTVQH14 ngày 21/11/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Lạng Sơn;

- Là cơ sở, mục tiêu phấn đấu chung cho cả giai đoạn 2021-2025 đảm bảo lộ trình các xã về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, đồng thời phù hợp với mục tiêu chung của cả nước theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày

18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phê chuẩn Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024-2030.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

12. Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ một số nội dung giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh do căn cứ pháp lý ban hành đã hết hiệu lực, nội dung không còn phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên không giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh. Bãi bỏ văn bản để thống nhất thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 02 Điều, cụ thể:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ một số nội dung giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

13. Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định cụ thể nội dung, mức hỗ trợ để thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; đảm bảo việc thực hiện một số nội dung và mức hỗ trợ của nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 được ban hành tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính đúng quy định, góp phần vào việc hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 05 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung, mức hỗ trợ

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện

14. Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thoả thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 31/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Triển khai thực hiện quy định pháp luật về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thoả thuận quốc tế.

Việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thoả thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh tạo cơ sở và điều kiện thuận lợi cho các cơ quan của tỉnh tham mưu triển khai ký kết các thoả thuận hợp tác trên địa bàn tỉnh quản lý và sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước, thực hiện việc quản lý, dự toán, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thoả thuận quốc tế phù hợp điều kiện thực tế và nhu cầu mở rộng, phát triển công tác đối ngoại của tỉnh.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 04 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung chi và mức chi kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác thoả thuận quốc tế

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

15. Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh quy định định mức lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

a) Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023.

b) Mục đích ban hành:

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nhằm cụ thể hóa quy định của Thông tư số 03/2023/TT-BTC và Thông tư số 02/2023/TT-BKHCHN phù hợp với tình hình thực tiễn quản lý nhà nước về lĩnh vực khoa học và công nghệ ở địa phương.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết bao gồm 05 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Định mức lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành, Sở Tư pháp xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL – Bộ Tư pháp (Báo cáo);
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Lạng Sơn;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trang TTĐT PBGDPL, STP (đăng tải);
- Lưu: VT, PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Sơn